

Số: /2023/QĐ-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ia H'Drai**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Thanh tra huyện tại Tờ trình số 02/TTr-TTr ngày 12/5/2023 và đề xuất của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 28/TTr-PNV ngày 15/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Ia H'Drai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2023.

Điều 3. Trưởng Phòng Nội vụ; Chánh Thanh tra huyện; Thủ trưởng các Phòng, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn

QUY ĐỊNH
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ
CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA THANH TRA HUYỆN IA H'DRAI
(Kèm theo Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023
của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý Nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra huyện có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện mà trực tiếp là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về công tác và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện:

a) Ban hành quyết định về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

b) Chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

4. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn chuyên môn,

nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức các xã.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho các Ban Thanh tra nhân dân xã.

7. Về thanh tra:

a) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân xã, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

b) Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao;

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra huyện và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

đ) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

e) Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Về phòng, chống tham nhũng:

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện;

b) Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c) Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh;

d) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

10. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

11. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

12. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

13. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế của Thanh tra huyện

1. Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra.

2. Hoạt động Thanh tra huyện gồm 03 bộ phận:

a) Bộ phận giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Bộ phận thực hiện chức năng quản lý về công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng.

c) Bộ phận tổng hợp, văn thư, lưu trữ, tài chính, thi đua, khen thưởng.

3. Biên chế của Thanh tra huyện thuộc biên chế công chức được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân bổ trong tổng biên chế công chức của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra huyện.

Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra huyện như sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện; lãnh đạo Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Thanh tra và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền hạn Chánh thanh tra huyện:

a) Quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về quyết định của mình.

b) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ hoặc hủy bỏ quy định trái pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra.

c) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết vấn đề về công tác thanh tra; trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh.

d) Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có hành vi vi phạm pháp luật phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra; yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra.

đ) Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chánh Thanh tra tỉnh về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

e) Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

f) Trung tập công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia hoạt động thanh tra.

g) Các nhiệm vụ khác:

- Tổ chức, điều hành các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy định này bảo đảm kịp thời, đạt hiệu quả.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, tài chính, tài sản, vật tư, tài liệu... của cơ quan theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách của cán bộ, công chức cơ quan.

- Là Chủ tài khoản cơ quan.

- Ban hành một số văn bản trong công tác thanh tra đúng thẩm quyền.

- Phân công Phó Chánh Thanh tra phụ trách theo lĩnh vực công tác của cơ quan. Khi Chánh Thanh tra vắng mặt, ủy nhiệm Phó Chánh Thanh tra điều hành các hoạt động của Thanh tra huyện.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chánh Thanh tra huyện

1. Phó Chánh Thanh tra là người giúp Chánh Thanh tra và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Phó Chánh Thanh tra được Chánh Thanh tra phân công chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền khi Chánh Thanh tra đi vắng.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

Điều 6. Trách nhiệm của Thanh tra viên và cán bộ, công chức cơ quan.

1. Chấp hành sự phân công của Thủ trưởng đơn vị, chủ động học tập, nghiên cứu nghiệp vụ chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm cá nhân về toàn bộ công việc được phân công phụ trách.

2. Tham mưu, đề xuất kịp thời với lãnh đạo cơ quan về các vấn đề quản lý Nhà nước trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Tùỳ theo khối lượng công việc của từng bộ phận thay phiên nhau cùng phối hợp thực hiện khi tham gia các đoàn thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân và một số công việc khác có liên quan đến cơ quan thanh tra.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác.

Trên cơ sở đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, chương trình công tác của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh; Thanh tra huyện tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian giải quyết công việc.

a) Những công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra huyện, nếu pháp luật đã quy định thời gian giải quyết thì phải giải quyết theo thời gian luật định; nếu pháp luật không quy định thời gian giải quyết thì trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận, Chánh Thanh tra (hoặc Phó Chánh Thanh tra phụ trách lĩnh vực được phân công, hoặc được ủy quyền) giải quyết và trả lời bằng văn bản để đương sự biết trên tinh thần cải cách hành chính. Trường hợp chưa giải quyết hoặc không giải quyết, Chánh Thanh tra có trách nhiệm Thông báo (bằng văn bản) cho tổ chức và công dân biết.

b) Những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện thì Chánh Thanh tra huyện phải có văn bản trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện. Nếu công việc liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp thì Chánh Thanh tra phải chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành trao đổi và thống nhất bằng văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

3. Chế độ soạn thảo, trình ký và ban hành văn bản.

Việc soạn thảo văn bản thực hiện đúng quy trình, thể thức văn bản. Nội dung văn bản phải rõ ràng, cụ thể đúng quy định của pháp luật, ban hành văn bản phải đến đúng đối tượng thi hành trong văn bản.

a) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện khi trình ký, Chánh Thanh tra huyện phải lập hồ sơ, thủ tục trình ký theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện.

b) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra huyện: Việc ký và ban hành văn bản do Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm về nội dung và thể thức văn bản.

4. Chế độ thông tin báo cáo.

a) Hàng tháng, quý, năm Chánh Thanh tra huyện thực hiện báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ công tác với Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra tỉnh theo đúng thời hạn quy định.

b) Khi đi công tác ngoài tỉnh, Chánh Thanh tra huyện phải xin phép Ủy Ban nhân dân huyện.

c) Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền, Chánh Thanh tra huyện phải báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để xử lý kịp thời.

5. Công tác lưu trữ.

Việc lưu trữ hồ sơ phải tiến hành thường xuyên, kịp thời và bảo mật theo đúng chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Chế độ hội họp.

Hàng tháng, Chánh Thanh tra tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của tháng trước, triển khai nhiệm vụ của tháng sau; tổ chức họp tổng kết vào tháng 12 hàng năm nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ trong năm và xây dựng phương hướng nhiệm vụ của năm sau.

Các cuộc họp không định kỳ, căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị để kịp thời triển khai các công việc bức xúc mới phát sinh, Chánh Thanh tra triệu tập các cuộc họp đột xuất khi cần thiết.

Điều 8. Mọi quan hệ công tác

1. Đối với Thanh tra tỉnh:

Thanh tra huyện chịu sự hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh, thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và theo yêu cầu của Chánh Thanh tra tỉnh.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Thanh tra huyện chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Chánh Thanh tra trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và phải báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về những mặt công tác đã được phân công;

Theo định kỳ, Thanh tra huyện phải báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về nội dung công tác của Thanh tra huyện và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện:

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân huyện, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của huyện. Trong trường hợp Thanh tra huyện chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí

với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Chánh Thanh tra huyện tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của huyện:

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, xã, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của huyện có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Thanh tra, Chánh Thanh tra có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

5. Đối với Ủy ban nhân dân xã:

Phối hợp, hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Chánh Thanh tra huyện căn cứ vào Quy định này để quy định nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ.

Chánh Thanh tra huyện chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.
